

THÔNG BÁO

**Về việc yêu cầu báo giá thuê dịch vụ Vệ sinh công nghiệp
năm 2025 – 2028 (lần 2)**

Kính gửi: Quý Công ty cung ứng dịch vụ Vệ sinh công nghiệp tại Việt Nam

Bệnh viện Y dược cổ truyền tỉnh Kiên Giang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu thuê dịch vụ Vệ sinh công nghiệp năm 2025 - 2028, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Y dược cổ truyền tỉnh Kiên Giang.
- Thông tin liên hệ báo giá: Ông Vũ Đình Sử – Phó trưởng phòng Hành chính - Quản trị, số điện thoại: 0919139313.
- Cách tiếp nhận báo giá bằng hình thức sau:
 - Nhận tại địa chỉ: Phòng Hành chính - Quản trị, Bệnh viện Y dược cổ truyền Kiên Giang - địa chỉ: 64 Đồng Đa, phường Vĩnh Lạc, Tp Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Chậm nhất đến hết 17 giờ 00 ngày 25 tháng 9 năm 2024. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục dịch vụ: (Có danh mục dịch vụ Vệ sinh công nghiệp đính kèm).
- Địa điểm cung cấp: Bệnh viện Y dược cổ truyền tỉnh Kiên Giang - địa chỉ: 64 Đồng Đa, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Báo đầu thầu điện tử
- Lưu VT, hcqt (02b).



BS. CKII. Hồng Văn Thao

DANH MỤC**Gói thầu thuê dịch vụ Vệ sinh công nghiệp năm 2025 - 2028***(Kèm theo Thông báo số 742/TB-BVYDCT ngày 18 tháng 9 năm 2024 của Bệnh viện Y dược cổ truyền Kiên Giang)***I. Yêu cầu chung****1. Yêu cầu về số lượng người làm vệ sinh và thời gian làm việc**

TT	Vị trí	Diện tích	Số lượng CNVS Tối thiểu	Thời gian làm việc/ngày
1	Khoa Khám bệnh đa khoa	12.046,2 m ² (gồm cả khu vực căn tin và bếp ăn từ thiện)	1	8h
2	Khoa Hồi sức tích cực		0,5	8h
3	Khoa Phụ		1	8h
4	Khoa Dược + nhà thuốc		1	8h
5	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		1	8h
6	Khoa Dinh dưỡng			8h
7	Ngoại cảnh		3	8h
8	Khoa Nội tổng hợp	2.001 m ²	1	8h
9	Khoa Châm cứu Dưỡng sinh		1	8h
10	Khoa Xét nghiệm- Chẩn đoán hình ảnh		0,5	8h
11	Khoa Ngũ Quan	2.001 m ²	1	8h
12	Khoa Phục hồi chức năng		1	8h
13	Ban giám đốc, Các phòng chức năng	2.001 m ²	2	8h
14	Giám sát		1	
Tổng			15	

Ghi chú:

- Thời gian làm việc trong tuần: từ thứ Hai đến thứ Sáu.
- Các ngày thứ bảy, chủ nhật và Lễ, Tết: làm việc 50% nhân lực.

- Bố trí 1 nhân viên trực 24/24 các ngày trong tuần.

2. Yêu cầu về các vị trí vệ sinh, và thiết bị

STT	Tại các vị trí vệ sinh, và thiết bị	Yêu cầu đầu ra		
		Tần suất	Kỹ thuật	Thời gian hoàn thành
01	Thường xuyên kiểm tra và đẩy bụi	02 lần/ngày	Không vết bẩn bám, không có rác	Cuối mỗi ngày làm việc
02	Tường, góc chân tường, bảng hướng dẫn, cửa ra vào, cửa sổ, vách ngăn	01 lần/tuần	Không bụi bẩn, vết ố	Cuối mỗi tuần làm việc
03	Quạt, công tắc điện, điện thoại cố định	01 lần/tuần	Không còn bụi bẩn, không mạng nhện, báo cáo kịp thời nếu thiết bị hỏng	Cuối mỗi tuần làm việc
04	Thường xuyên kiểm tra và nhặt rác	Khi phát sinh	Không có rác tại các khu vực trong khuôn viên Bệnh viện	Ngay khi có phát sinh
05	Quét mạng nhện	01 lần/tuần	Không có mạng nhện bám tại các khu vực và thiết bị	Cuối mỗi tuần làm việc
06	Lau sạch sàn bằng máy chà nhà với hóa chất chuyên dụng	01 lần/tuần	Sàn không bụi bẩn, vết ố	Cuối mỗi tuần làm việc
07	Quạt thông gió, máng đèn, đồng hồ treo tường, mặt ngoài máy lạnh	01 lần/tháng	Không còn bụi bẩn, không mạng nhện trên thiết bị, báo cáo kịp thời nếu thiết bị hỏng	Cuối mỗi tháng làm việc
08	Bàn, ghế và các dụng cụ	01 lần/ngày	Sạch bụi, không vết bẩn	Cuối mỗi ngày làm việc
09	Bàn ghế phòng pha chế khoa Dược được khử khuẩn bằng hóa chất chuyên dụng	Khi có yêu cầu	Không bụi bẩn, vết ố	Theo yêu cầu khoa Dược

II. Yêu cầu vệ sinh theo khu vực

Stt	Mô tả công việc	Yêu cầu đầu ra		
		Tần suất	Kỹ thuật	Thời gian hoàn thành
A. Khu vực hành lang, sảnh		02 lần/ngày	Sàn không vết bẩn bám, không có rác	- Sáng: Trước 7h00 - Chiều: Trước 13h00
01	Làm sạch sàn bằng máy chà sàn với hóa chất làm sạch.	01 lần/tuần	Không bụi bẩn, vết ố	Cuối mỗi tuần làm việc
02	Vệ sinh bằng hóa chất khử khuẩn tường ốp và tường sơn, tủ/kệ để đồ khu hành lang, ghế chờ các khu vực, bình cứu hỏa, biển báo, chỉ dẫn,....	02 lần/tuần	Tường, cửa ra vào, cửa sổ, tủ/kệ để đồ, vách kính, cửa thông gió, các vật dụng liên quan tại khu vực làm vệ sinh (bình cứu hỏa, biển/bảng, ghế chờ...) sạch, không bụi bẩn/vết ố vàng hoặc mạng nhện bám	Cuối mỗi tuần làm việc
B. Khu vực cầu thang bộ, thang máy				
01	Quét và lau sàn, lau dây nút bấm. (Riêng thang bộ quét và lau các bậc thang + tay vịn với hóa chất làm sạch)	02 lần/ngày	Đảm bảo không bụi, không vết bám	- Sáng: Trước 7h00 - Chiều: Trước 13h00
02	Chà bậc cầu thang, góc cầu thang	01 lần/tuần	Đảm bảo không bụi, không vết bám	Cuối mỗi tuần làm việc
C. Khu vực nhà vệ sinh các khoa, phòng và khu công cộng				

01	Làm sạch lavabo, gương, bồn tiểu, bồn vệ sinh bằng hóa chất làm sạch	02 lần/ngày	Đảm bảo trang thiết bị trong nhà vệ sinh sạch, không vết bẩn, ổ vàng, không mùi hôi	- Sáng: Trước 7h00 - Chiều: Trước 13h00
02	Lau sàn, khử mùi	02 lần/ngày	Đảm bảo không bụi, không vết bám.	- Sáng: Trước 7h00 - Chiều: Trước 13h00
03	Thường xuyên kiểm tra và giữ sàn nhà vệ sinh sạch và khô	Khi phát sinh	Đảm bảo trang thiết bị trong nhà vệ sinh khô, sạch, không vết bẩn, ổ vàng, nhà vệ sinh không mùi hôi	Ngay khi phát sinh
04	Tổng vệ sinh nhà vệ sinh và khử mùi	01 lần/tuần		
05	Xử lý bồn cầu, nhà vệ sinh, lavabo bị nghẹt	Ngay khi cần	Bồn cầu, nhà vệ sinh, lavabo không nghẹt	Ngay khi phát sinh
06	Đối với nhà vệ sinh, nhà tắm công cộng bố trí nhân sự thường xuyên có mặt	Đi tua tối thiểu 2h/lần	Đảm bảo trang thiết bị trong nhà vệ sinh khô, sạch, không vết bẩn, ổ vàng, nhà vệ sinh không mùi hôi	2h/lần
D. Khu vực phòng khám, khu Xét nghiệm-CDHA		02 lần/ngày	Sàn không vết bẩn bám, không có rác	- Sáng: Trước 7h00 - Chiều: Trước 13h00
01	Lau bàn khám bằng hóa chất làm sạch	01 lần/ngày	Không còn bụi bẩn, vết ố	Cuối mỗi buổi làm việc
02	Khử khuẩn, lau bàn xét nghiệm	01 lần/ngày	Không còn bụi bẩn, vết ố	Cuối mỗi buổi làm việc
Đ. Khu vực phòng bệnh, phòng thủ thuật		02 lần/ngày	Sàn không vết bẩn bám, không có rác	- Sáng: Trước 7h00 - Chiều: Trước 13h00
01	Lau giường, tủ đầu giường người bệnh bằng hóa chất khử khuẩn	01 lần/tuần	Không bụi bẩn, vết ố, mạng nhện	Cuối mỗi tuần làm việc

02	Khử khuẩn giường bệnh, tủ đầu giường	Ngay khi NB ra viện	Không bụi bẩn, vết ố	Cuối mỗi buổi làm việc
03	Khử nhiễm xe tiêm thuốc, xe thủ thuật	01 lần/tuần	Không bụi bẩn, vết ố	Cuối mỗi tuần làm việc
04	Vệ sinh bằng hóa chất khử khuẩn bình oxy, bình chứa đàm nhớt	Ngay sau khi sử dụng cho NB	Không bụi bẩn, vết ố	Ngay sau khi sử dụng cho NB
05	Vệ sinh máy ngâm chân và ghế ngồi ngâm chân	01 lần/tuần	Sạch bụi, không vết bẩn	Cuối mỗi tuần làm việc
E. Khu vực các phòng chức năng, văn phòng các khoa, các phòng trực, hội trường, khoa Dược.		02 lần/ngày	Sàn không vết bẩn bám, không có rác	- Sáng: Trước 7h00 - Chiều: Trước 13h30
01	Lau sạch khu vực kho, nhập thuốc khoa Dược	01 lần/ngày	Sàn không vết bẩn bám, không có rác	Cuối mỗi buổi làm việc
02	Lau sạch khu vực sắc thuốc khoa Dược	02 lần/ngày	Sạch bụi, không vết bẩn	- Sáng: Trước 7h00 - Chiều: Trước 13h00
F. Khu vực ngoại cảnh, nhà xe, trước cổng bệnh viện		02 lần/ngày	Không có rác, cát, nước đọng	- Sáng: Trước 9h00 - Chiều: Trước 14h00
01	Bắn rửa rong, rêu bằng máy bắn áp lực	01 lần/tuần	Sạch sẽ, không còn rong bám lên.	Cuối mỗi tuần làm việc
02	Xử lý rác trên mái nhà, máng xối	02 lần/tháng	Sạch sẽ, không còn rác trên mái nhà, máng xối	Cuối mỗi tháng làm việc

03	Lau bảng, biển tên khoa phòng và cổng bệnh viện	01 lần/tháng	Sạch bụi, không vết bẩn	
04	Thông thụt, nạo vét hệ thống cống rãnh thoát nước trong toàn bệnh viện;	3 tháng/lần và khi cần	Cống rãnh thoát nước trong toàn bệnh viện không nghẹt	Ngay khi phát sinh
G. Chăm sóc cây xanh				
01	Tưới cây	02 lần/tuần	Xanh tốt	Cuối mỗi tuần/khi cần theo mùa trong năm
02	Nhỏ cỏ dại	01 lần/tuần	Không có cỏ dại	
03	Cắt cỏ cảnh định kỳ	01 lần/tháng	Gọn gàng theo nếp	Cuối mỗi tháng làm việc
04	Cắt tỉa cây	01 lần/tháng	Gọn gàng theo nếp	
05	Tưới phân cho cỏ cảnh, cây cảnh	01 lần/tháng	Đúng liều lượng theo hướng dẫn	

***Lưu ý:** Tất cả các khu vực vệ sinh ở trên phải đảm bảo sạch sẽ bằng trực quan, nếu có phát sinh chưa đảm bảo vệ sinh bằng trực quan phải thực hiện dọn dẹp, vệ sinh ngay hoặc khi có yêu cầu của bệnh viện.

III. Yêu cầu về thu gom và vận chuyển chất thải

STT	Nội dung	Yêu cầu đầu ra		
		Tần suất	Yêu cầu	Thời gian
01	Thu gom, vận chuyển chất thải y tế, và chất thải thông thường.	02 lần/ngày	- Thu gom hết 100% chất thải y tế và chất thải thông thường từ nơi phát sinh về khu vực lưu trữ bệnh viện đối với chất thải y tế và nơi tập trung chất thải thông thường chờ công ty công trình đô thị thành phố thu	- Sáng: Trước 7h30 - Chiều: Trước 13h00

			<p>gom, đánh cọ sạch sẽ thùng thu gom chất thải và thay túi nilon đựng theo qui định.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất thải được thu gom theo đúng quy định của bệnh viện và quy định tại Thông tư 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế. - Quá trình thu gom chất thải tuyệt đối không ảnh hưởng tới công tác khám chữa bệnh của BV. Nhân viên thu gom chất thải phải được đào tạo, có đầy đủ phương tiện phòng hộ cá nhân theo quy định. 	
02	Phương tiện thu gom, vận chuyển chất thải		<ul style="list-style-type: none"> - Chất thải thu gom vận chuyển bằng xe chuyên dụng, chất thải phải được đậy hoặc che kín trên đường vận chuyển, không được vận chuyển chất thải bằng xách tay... - Không để chất thải rơi vãi, chảy nước trên đường vận chuyển, nếu có phải xử lý bằng hóa chất khử khuẩn ngay. - Phương tiện vận chuyển phải được cọ rửa sạch sẽ ngay sau khi bàn giao chất thải. - Phương tiện thu gom, vận chuyển chất thải y tế, thông thường phải đầy đủ số lượng, kích cỡ, tính chất theo qui định của 	Mỗi buổi làm việc



			Thông tư 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế, và thay đổi khi văn bản qui phạm thay đổi.	
--	--	--	--	--

IV. Yêu cầu về thiết bị vệ sinh

STT	Thiết bị	Số lượng
1	Máy đánh sàn đơn	Đủ sử dụng
2	Máy hút nước	Đủ sử dụng
3	Xe làm sạch 2 xô, 3 xô	Đủ sử dụng
4	Thang chữ A gấp	Đủ sử dụng
5	Cây đẩy nước	Đủ sử dụng
6	Pad đánh sàn	Đủ sử dụng
7	Cây đẩy bụi	Đủ sử dụng
8	Chổi mềm	Đủ sử dụng
9	Chổi nhựa NVS (chổi xương)	Đủ sử dụng
10	Bàn chải cọ nhà vệ sinh	Đủ sử dụng
11	Khăn lau (vải)	Đủ sử dụng

12	Găng tay su	Đủ sử dụng
13	Cây xúc rác nhựa	Đủ sử dụng
14	Bộ gạt kính	Đủ sử dụng
15	Cây lau sàn	Đủ sử dụng
16	Tải lau sàn	Đủ sử dụng
17	Xô đựng hóa chất	Đủ sử dụng
18	Pad nhựa, Pad sắt	Đủ sử dụng
19	Chổi quét mạn nhện và lau tường	Đủ sử dụng
20	Các thiết bị dụng cụ phục vụ công tác làm sạch: Dao, sùi sàn,...	Đủ sử dụng
21	Túi đựng rác y tế và thông thường tự hủy	Đủ sử dụng
23	Thùng đựng rác y tế và thông thường đủ các kích cỡ theo nhu cầu	Đủ sử dụng

V. Yêu cầu về hóa chất

STT	Hóa chất	Số lượng
1	Nước Lau Sàn Sát Khuẩn Trung Tính, theo tiêu chuẩn Bộ Y tế cấp phép	Đủ sử dụng
2	Hóa chất diệt khuẩn theo tiêu chuẩn Bộ Y tế cấp phép	Đủ sử dụng

3	Nước lau kính theo tiêu chuẩn Bộ Y tế cấp phép	Đủ sử dụng
4	Nước Tẩy Bồn Cầu theo tiêu chuẩn Bộ Y tế cấp phép	Đủ sử dụng
5	Hóa chất khử mùi theo tiêu chuẩn Bộ Y tế cấp phép	Đủ sử dụng
6	Javen	Đủ sử dụng
7	Xà bông	Đủ sử dụng